TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36/2023/QĐST-HNGĐ

Quế Phong, ngày 16 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Vi Thị A, sinh năm 1966;
Địa chỉ: Bản Đ, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

- *Bị đơn*: Ông Pây Văn H, sinh năm 1966;
Địa chỉ: Bản Đ, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vi Thị A và ông Pây Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con cái:*

+ Giao con chung là Pây Thị H, sinh ngày 29/8/2005 và Pây Văn Ngh, sinh ngày 13/10/2009 cho ông Pây Văn H được quyền trực tiếp trông mon, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến lúc các con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

+ Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Vi Thị A.

+ Bà Vi Thị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả

thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Bà A và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Bà A, ông H thuộc diện hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số, sinh sống trên địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Quế Phong;*
- *UBND xã T;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Hồ Diên Tuấn